

Số: /2026/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND
ngày 05/12/2023 và Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 04/3/2025
của UBND tỉnh Hà Tĩnh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15; Luật Đo đạc và bản đồ số 27/2018/QH14; Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi các Luật số 43/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 58/2024/QH15, số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15, số 95/2025/QH15, số 146/2025/QH15 và số 147/2025/QH15; Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi các Luật số 67/2020/QH14, Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 39/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 136/2021/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 22/2023/NĐ-CP của Chính phủ; số 123/2024/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 801/SNNMT-QLĐĐ ngày 14/7/2026 kèm Báo cáo thẩm định số 343/BC-STP ngày 06/7/2026 của Sở Tư pháp; ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh và Thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh (bằng Phiếu biểu quyết);

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 và Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh quy định về hoạt động Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo như sau:

“2. Sở Xây dựng: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám theo Quy định này và các quy định pháp luật liên quan”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo như sau:

“4. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tuyên truyền việc quản lý, khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn đối với cơ sở dữ liệu dùng chung trong hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám; việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thám và thực hiện các quy định về đo lường, tiêu chuẩn, chất lượng thuộc thẩm quyền của ngành.”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo như sau:

“5. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác quản lý nhà nước liên quan đến hồ sơ, mốc, bản đồ địa giới đơn vị hành chính theo quy định của pháp luật.”.

4. Sửa đổi khoản 7 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo như sau:

“7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý việc xuất bản và phát hành các ấn phẩm liên quan đến bản đồ trên địa bàn tỉnh; các công trình, khu vực văn hóa có liên quan đến lãnh thổ Quốc gia thể hiện trên bản đồ qua các thời kỳ.”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo như sau:

“9. Sở Tài chính: Đảm bảo việc thực hiện kế hoạch đầu tư công cho công tác đo đạc, bản đồ và viễn thám thống nhất, tránh đầu tư chồng chéo. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Quyết định theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách. Gửi thông tin các doanh nghiệp đăng ký kinh doanh hoạt động đo đạc và bản đồ về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, quản lý ngân sách về lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám trên địa bàn tỉnh theo Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.”.

6. Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm d khoản 15 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 15 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo như sau:

“a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đo đạc, bản đồ và viễn thám thuộc địa bàn quản lý. Chịu sự quản lý nhà nước về chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám theo Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.”.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 15 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo như sau:

“d) Bảo vệ các loại mốc đo đạc được xây dựng trên địa bàn; trước ngày 20 tháng 12 hàng năm, báo cáo công tác quản lý, sử dụng, bảo vệ công trình xây dựng đo đạc (mốc tọa độ, độ cao) trên địa bàn về Sở Nông nghiệp và Môi trường.”.

7. Thay thế, bãi bỏ các khoản và các cụm từ như sau:

a) Thay thế cụm từ “Sở Tài nguyên và Môi trường” bằng cụm từ “Sở Nông nghiệp và Môi trường” tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 và Điều 7 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh.

b) Bãi bỏ các khoản 3, khoản 8, khoản 14 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh.

c) Bãi bỏ các cụm từ “*Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã*” và “*thị trấn*” tại Điều 2 Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 của UBND tỉnh Quy định mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất và các trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

1. Sửa đổi khoản 5 Điều 4 như sau:

“5. Trường hợp sau khi thực hiện khôi phục lại tình trạng của đất theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều này mà làm mất, giảm độ dày của tầng đất canh tác hoặc thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp thì thực hiện khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quy định này.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 5 như sau:

“3. Trường hợp việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất có thể thực hiện được nhưng hiện trạng diện tích đất vi phạm phù hợp với dự án đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của pháp luật về đầu tư, hoặc phù hợp với quy hoạch chi tiết đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, hoặc quy hoạch tổng mặt bằng đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, trừ trường hợp người vi phạm đề nghị thực hiện khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất.”.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/8/2026.

2. Khi các văn bản được dẫn chiếu tại Quyết định này được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NL, NL₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Huy Thành